TAND HUYỆN CẨM THỦY
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 89 /2020/QĐST- HNGĐ

Cẩm Thuỷ, ngày 23 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 87/2020/TLST- HNGĐ, ngày 1 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị A - sinh năm 1993

Nơi cư trú : Thôn Cao Long, xã Cẩm Long, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn : Anh Quách Văn N - sinh năm 1994

Nơi cư trú: Thôn Cao Long, xã Cẩm Long, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự N ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự N ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự N và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự N ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị A và anh Quách Văn N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Bùi Thị A và anh Quách Văn N thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị A và anh Quách Văn N thống nhất có 1 con chung là Quách Thảo V - sinh ngày 22/1/2017.

Công nhận sự thoả thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung giữa chị A và anh N như sau:

Giao cháu V cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Chị A có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh N hàng tháng là 2.000.000đ , tính từ tháng 7/2020 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi. Chị A có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, các đương sự có quyền khởi kiện về việc cấp dưỡng và thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị A và anh Quách Văn N không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chấp nhận sự thoả thuận của các đương sự: Chị Bùi Thị A chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị A đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2019/0003284 ngày 1/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy, chị A đã nộp đủ án phí.

Kể từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành không thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự N thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS Cẩm Thủy;
- UBND xã Cẩm Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Sơn